

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 28-CTr/TU ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị “về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững”

Thực hiện Chương trình số 28-CTr/TU ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị “về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng tỷ trọng thu nội địa, nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách; phấn đấu đến cuối năm 2020 thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 3.500 tỷ đồng; tổng thu ngân sách nhà nước gấp 1,6 lần giai đoạn 2011-2015 (trong đó tỷ trọng thu nội địa khoảng 80%); tổng nguồn vốn huy động đạt 24.700 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng huy động vốn bình quân đạt 22%/năm.

2. Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tăng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; cơ cấu lại các lĩnh vực chi thường xuyên phù hợp với tình hình mới, gắn với việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy nhanh tiến độ triển khai tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công, giảm mức hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước, tăng nguồn đảm bảo chính sách hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách; khuyến khích xã hội hoá, huy động các nguồn lực xã hội để phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước thời kỳ mới 2017-2020.

II. NỘI DUNG

1. Thực hiện quản lý tài chính chặt chẽ, linh hoạt, tạo môi trường thuận lợi và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách địa phương. Tập trung thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh.

1.1. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện lộ trình giá thị trường có sự quản lý của nhà nước đối với những hàng hoá, dịch vụ quan trọng, thiết yếu của địa phương như: Tài nguyên đất, tài nguyên nước, dịch vụ môi trường rừng, giá khám chữa bệnh,... theo đúng quy định của pháp luật.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Kon Tum đến năm 2020⁽¹⁾, trong đó tập trung 3 trọng tâm: Tái cơ cấu đầu tư, tái cơ cấu doanh nghiệp và tái cơ cấu thị trường tài chính;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 345-KL/TU ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài, đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Tham mưu thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư ngoài ngành và vốn nhà nước ở các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ.

1.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tích cực rà soát, đề xuất cơ chế, biện pháp để đẩy mạnh khai thác, nuôi dưỡng tốt các nguồn thu trên địa bàn, nhất là các nguồn thu từ sản xuất dựa trên thế mạnh của tỉnh; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý thuế, chống thất thu, gian lận thuế; từng bước tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công;

- Tăng cường đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, tạo bước đột phá về chất lượng, hiệu quả và đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong các lĩnh vực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư thực hiện các dịch vụ công (y tế, giáo dục...); tăng cường nguồn thu, giảm chi từ ngân sách nhà nước ở nơi có điều kiện thuận lợi để hỗ trợ cho những vùng còn khó khăn; chăm lo tốt hơn các đối tượng chính sách, người nghèo và các đối tượng xã hội khác theo quy định.

1.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, trọng tâm là phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp và các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp. Tập trung thực hiện, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Tập trung kêu gọi tổ chức, cá nhân đầu tư vào phát triển lâm nghiệp; chú trọng việc cho thuê rừng để kinh doanh, giao đất rừng cho nhân dân để quản lý, bảo vệ, kinh doanh dưới tán rừng nhằm tăng tỷ trọng nguồn thu ngân sách từ rừng, tăng thu nhập cho người dân và phát triển rừng bền vững. Hình thành các mô hình kết hợp chăn nuôi và trồng cây ăn quả, lâm sản ngoài gỗ, phát triển dịch vụ môi trường rừng, đảm bảo người dân sống được bằng nghề rừng.

¹ Đề án Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2015.

1.5. Ban quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện KonPlông:

- Đẩy mạnh đầu tư phát triển Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen nhằm nghiên cứu ứng dụng, đào tạo nhân lực, ươm tạo và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn với xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn;

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ giống, vật tư, tiêu thụ sản phẩm và các dịch vụ khác theo quy định; kêu gọi thu hút đầu tư, phát triển sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khởi nghiệp doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định.

2. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách địa phương, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững tài chính, ngân sách địa phương.

2.1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện nghiêm nguyên tắc vốn vay chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên; tích cực cải thiện cân đối ngân sách địa phương, từng bước tăng tích lũy cho đầu tư phát triển và trả nợ vay. Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch tài chính trung hạn gắn với kế hoạch quản lý nợ công, kiểm soát bội chi ngân sách và kế hoạch đầu tư công trong cùng thời kỳ.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng kế hoạch và lộ trình cơ cấu lại ngân sách địa phương, quản lý nợ công sau năm 2020 theo định hướng, chủ trương của Trung ương và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

2.2. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Gia lai - Kon Tum, Kho bạc nhà nước tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện tốt cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Tăng tỷ trọng thu nội địa, bảo đảm tỷ trọng hợp lý giữa thuế gián thu và thuế trực thu, khai thác tốt thuế thu từ tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế. rà soát các chính sách xã hội, an sinh xã hội để bảo đảm sử dụng ngân sách tập trung và có hiệu quả cao; đẩy mạnh thực hiện khoán chi và đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá. Dành nguồn lực ngân sách để hỗ trợ đầu tư phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Tỉnh ủy khóa XIV; xây dựng các xã đặc biệt khó khăn trong tình hình mới theo Nghị quyết số

04-NQ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Tỉnh ủy khóa XV; đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực của tỉnh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tập trung ngoài ngân sách cho các mục đích của ngân sách. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, bảo đảm trả nợ đầy đủ, đúng hạn; kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các mục đích và dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế - xã hội thấp hoặc không rõ ràng.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm tra, giám sát; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và quản lý nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho các địa phương; ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.

3.1. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Gia lai - Kon Tum, Kho bạc nhà nước tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp xây dựng dự toán thu ngân sách trên cơ sở dữ liệu quản lý thuế và dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ và cam kết chi. Thực hiện thu - chi trong phạm vi dự toán; vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn sang năm sau.

- Tăng cường kiểm soát chi ngân sách theo hướng phù hợp với khả năng thu và trả nợ, thống nhất quy trình, tập trung đầu mối và hoàn thiện cơ chế quản lý, kiểm soát chi; ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

3.2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp phối hợp các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành, địa phương theo hướng tinh gọn, gắn với thực hiện tinh giản biên chế, trách nhiệm quyết định chi ngân sách. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức; xây dựng chế độ công vụ rõ ràng, minh bạch; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính; nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước và quản lý nợ công.

3.3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra; tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; làm rõ nguyên nhân việc thực hiện chậm hoặc thực hiện thiếu triệt để những kiến nghị, đề xuất biện pháp khắc phục.

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định; thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc, không để đơn thư tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Chú trọng, tổ chức thực hiện để công khai,

minh bạch về kết quả thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này, khẩn trương cụ thể hóa bằng kế hoạch để thực hiện. Thường xuyên theo dõi kết quả, đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời và linh hoạt. Tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ 6 tháng, kết thúc năm: Các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đánh giá tình hình thực hiện báo cáo gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm gửi trước 31/5, báo cáo năm gửi trước ngày 30/11.

3. Giao Sở Tài chính theo dõi đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành và các đơn vị thuộc tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh(KT);
- Lưu: VT, KT4 *lnt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn